

Bản án số: 09/2017/HSST
Ngày 27/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Dương Thị Tuyết Thanh .

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Vinh

Bà Lê Thị Phương

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lâm - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Hùng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở án nhân dân tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2017/HSST ngày 27/10/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2017/HSST - QĐ ngày 13/11/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Sùng Sái D**; tên gọi khác: không; sinh năm 1961 tại huyện MCC, tỉnh YB; nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước khi bị bắt : Bản HH, xã KL, huyện D, tỉnh DB; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: không biết chữ; Con ông: Sùng Chừ C (đã chết) và con bà Giàng Thị C, 82 tuổi; Vợ Giàng Thị N, sinh năm 1962 và con: bị cáo có 06 con, con lớn sinh năm 1978, con nhỏ nhất sinh năm 1995; Tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/8/2017 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu đến nay có mặt tại phiên tòa.

** Người bào chữa cho các bị cáo:* Bà Nguyễn Thị Nga - Trợ giúp viên pháp lý; nơi công tác: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 03 giờ 00 phút ngày 19/8/2017 Tổ công tác phòng PC47 Công an tỉnh Lai Châu phối hợp với Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lai Châu tiến hành

kiểm tra xe khách BKS 27B-00265 chạy tuyến ĐB – LC phát hiện Sùng Sái D có biểu hiện mua bán trái phép chất ma túy nên đã áp giải về trụ sở Phòng PC47 Công an tỉnh Lai Châu để kiểm tra. Tại đây Sùng Sái D đã tự giác móc từ trong hậu môn của D 03 gói chất bột khô vón cục màu trắng theo D khai đó là Heroin giao nộp cho Cơ quan điều tra. D khai nhận đang vận chuyển từ ĐB về LC tìm nơi tiêu thụ. Quá trình điều tra, Sùng khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 15/8/2017 D từ nhà tại bản HH, xã KL, huyện ĐBD, tỉnh ĐB mang theo số tiền 11 triệu đồng đi đến khu vực biên giới Việt Nam – Lào giáp ranh giữa xã U, huyện ĐB để tìm mua Heroin. Đến khoảng 02 giờ sáng ngày 16/8/2017 tại một lán nương Dinh gặp một người đàn ông dân tộc Mông quốc tịch Lào không rõ tên, địa chỉ. Sau khi trao đổi D đã mua được của người đàn ông đó 03 gói Heroin được gói ngoài bằng nilon màu hồng với số tiền 11 triệu đồng. Sau khi mua được Heroin D bỏ 03 gói Heroin vào trong túi quần đi về nhà không cho ai biết, mục đích để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Đến khoảng 12 giờ ngày 18/9/2017 D cất giấu 03 gói Heroin vào trong lỗ hậu môn rồi bắt xe khách đi từ ĐB đến LC mục đích là tìm nơi bán. Khi xe khách đi đến đầu thành phố LC thì D bị áp giải về Phòng PC47 Công an tỉnh Lai Châu.

Tại kết luận giám định số : 361/GĐMT ngày 06/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu , kết luận: *Vật chứng thu giữ của Sùng Sái D gửi đến giám định có tổng trọng lượng là 42,30 gam, 03 mẫu vật gửi đến giám định đều là Heroin.*

Bản cáo trạng số 30/KSĐT - MT ngày 25/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu truy tố bị cáo Sùng Sái D về tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo đều nhất trí như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh đối với bị cáo đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 194; điểm p khoản 1, 2 điều 46 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo, đề nghị xử phạt bị cáo từ 15 đến 16 năm tù; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo: Nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo phạm tội là do bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu vùng xa, trình độ hiểu biết rất hạn chế, bị cáo không được đi học; hoàn cảnh gia đình bị cáo đặc biệt khó khăn, 03 con đi tù, mẹ già hơn 80 tuổi, vợ bị mù hai mắt và phải nuôi 05 cháu nhỏ; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 điều 194; điểm p khoản 1 khoản 2 điều 46 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt. Bị cáo nhất trí với lời

bào chữa của người bào chữa, không bổ sung gì và không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình, với mẹ già, vợ mù cùng các cháu nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo, bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Vì tư lợi bất chính nên hồi 03 giờ 00 phút ngày 19/8/2017 tại khu vực bản L, xã NL, thành phố LC, tỉnh LC bị cáo Sùng Sái D đã có hành vi vận chuyển trái phép 42,30gam Hêrôin do bị cáo mua được của một người đàn ông dân tộc Mông, quốc tịch Lào với giá 11.000.000đồng mục đích để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Khi bị cáo đang vận chuyển thì bị công an phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng. Do vậy, bị cáo Sùng Sái D đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Vì vậy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Điều luật quy định:

1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2.

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ mười lăm năm đến hai mươi năm.

b, Hêrôin có trọng lượng từ ba mươi gam đến dưới một trăm gam;

4...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm.

- Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân của bị cáo: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại phiên toà và trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu vùng xa nên hiểu biết pháp luật có phần hạn chế nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Xét tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội mà mình gây ra. Chỉ vì tư lợi bất chính mà bị cáo sẵn sàng vận chuyển 42,30gam Hêrôin mục đích để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi nên vẫn cố ý thực hiện. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc tương ứng với tính chất, mức độ phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự lẽ ra còn phạt tiền nhưng xét điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan công an thu giữ của các bị cáo những vật chứng sau: Áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự và điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 40,61gam Hêrôin còn lại sau giám định; 01 chiếc điện thoại di

động nhãn hiệu GIONEE L800 màu vàng, kèm theo thẻ sim điện thoại mang số 01654235466, máy đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong thu giữ của bị cáo Sùng Sái D xét đây là vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

- *Những vấn đề có liên quan:*

Đối với đối tượng là người đàn ông dân tộc Mông, quốc tịch Lào theo bị cáo khai là người bán Hêrôin cho bị cáo nhưng bị cáo không biết địa chỉ, lai lịch rõ ràng nên không đủ cơ sở để xử lý. Yêu cầu Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, điều tra và xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Sùng Sái D phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

1. Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 194; điểm p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo 16 (Mười sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/8/2017.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ 40,61gam Hêrôin còn lại sau giám định .

Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GIONEE L800 màu vàng. Kèm theo thẻ sim điện thoại mang số 01654235466, máy đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong .

(Tình trạng vật chứng trên như biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an tỉnh Lai Châu và Cục thi hành án Dân sự tỉnh Lai Châu ngày 26/10/2017).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 98, 99 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 234 Bộ luật tố tụng Hình sự bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Cục THADS tỉnh;
- Trại tạm giam;
- Công an tỉnh Lai Châu (PC47);
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Dương Thị Tuyết Thanh

